Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Triệu Sơn
Email: trieuson@thanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thanh Hóa
Thời gian ký: 28.01.2019

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/QĐ-UBND	*Triệu Sơn, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

Căn cứ Nghị Quyết số 08-NQ/HU ngày 07/12/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Triệu Sơn về phương hướng, nhiệm vụ năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 38/2018/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của HĐND huyện Triệu Sơn về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2 QĐ;
- VP UBND tỉnh (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT Huyện ủy, HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện (b/c);
- Ủy viên UBND huyện;
- VP Huyện ủy, các Ban của Huyện ủy;
- Phó CVP HĐND và UBND huyện;
- BT Đảng ủy, CT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

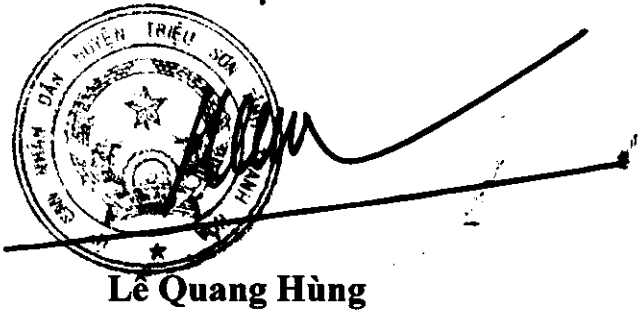

Lê Quang Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Triệu Sơn, ngày 15 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

(Ban hành kèm theo Quyết định số 136 /QĐ-UBND Ngày 15 tháng 01 năm 2019 của UBND huyện Triệu Sơn)

Ngày 13/12/2018, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 116/NQ-HĐND về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, Huyện ủy ban hành Nghị Quyết số 08-NQ/HU ngày 07/12/2018 về phương hướng, nhiệm vụ năm 2019, HĐND huyện ban hành Nghị quyết số 38/2018/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Để triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện uỷ, HĐND huyện; UBND huyện yêu cầu Trưởng các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phát huy những kết quả đạt được trong năm 2018; tranh thủ thời cơ, thuận lợi, chủ động vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 mà Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện đã đề ra với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. TẬP TRUNG THỰC HIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH TÁI CƠ CẤU KINH TẾ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TĂNG TRƯỞNG

1. Về sản xuất nông nghiệp

a) Phòng Nông nghiệp và PTNT, các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tập trung khắc phục những hạn chế, yếu kém năm 2018 và thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ, chăm sóc cây trồng, vật nuôi; bảo vệ rừng; phát triển và khai thác các nguồn lợi thủy sản.

- Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách của tỉnh, của huyện trong lĩnh vực nông nghiệp; trên cơ sở đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những cơ chế khuyến khích, hỗ trợ kém hiệu quả; đề xuất các giải pháp xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp tập trung, quy mô lớn trên địa bàn (mỗi xã đăng ký ít nhất một mô hình); báo cáo UBND huyện trước 20/02/2019.

- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn theo mô hình chuỗi giá trị và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm trong tỉnh, trong nước và tiến tới mở rộng thị trường tiêu thụ ra nước ngoài.

- Xây dựng danh mục sản phẩm chủ lực của từng xã để có cơ sở phát triển thành hàng hóa lớn, đảm bảo bảo tiêu chuẩn, chất lượng, có địa chỉ, nguồn gốc, xây dựng lòng tin trên thị trường; đồng thời lựa chọn sản phẩm để đăng ký vào danh mục sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống thiên tai và cháy rừng có thể xảy ra trong năm 2019.

b) UBND huyện đã giao chỉ tiêu về diện tích chuyển đổi đất trồng lúa năng suất, hiệu quả thấp sang các loại cây trồng khác và kết hợp nuôi trồng thủy sản năm 2019 cho các xã, thị trấn tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2019. Trên cơ sở đó, UBND các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, phân công cụ thể cho tổ chức, cá nhân để hoàn thành chỉ tiêu giao.

2. Về sản xuất công nghiệp và dịch vụ

a) Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tập trung khắc phục những hạn chế yếu kém trong năm 2018 và thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tăng cường nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp; trên cơ sở đó, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhất là về mặt bằng sản xuất, đường giao thông, đường điện, nguồn nguyên liệu, thủ tục hành chính...; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại trên địa bàn; đẩy mạnh phát triển ngành nghề nông thôn; thực hiện tốt các điều kiện để khởi công các dự án mới về sản xuất công nghiệp trên địa bàn khi có đủ điều kiện.

- Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu ngành dịch vụ, tiếp tục phát triển hiệu quả các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, có nhiều lợi thế như: dịch vụ vận tải hành khách, thương mại, nhà hàng ăn uống, giả trí...

- Hoàn thành chỉ tiêu chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn; chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống cháy nổ, nhất là tại các chợ, trung tâm thương mại...

b) UBND huyện đã giao chỉ tiêu thực hiện kiên cố hóa đường giao thông nông thôn và chuyển đổi mô hình quản lý chợ năm 2019 cho các xã, thị trấn tại Quyết định số 8749/QĐ-UBND ngày 28/12/2018. Trên cơ sở này, UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện.

c) Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan có kế hoạch tổ chức đấu mối với các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trong và ngoài tỉnh để đưa một số điểm danh thắng - di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện, như: Đền Nưa - Núi Nưa - Am Tiên, Làng Cò, Chùa Hòa Long, Chùa Lễ Động, Đền thờ Lê Thì Hiến, Đền thờ Vua Đinh... kết nối vào các tua du lịch của tỉnh; đồng thời có kế hoạch đăng tin quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, của trung ương, phấn đấu đưa di tích Đền Nưa - Núi Nưa - Am Tiên thành điểm nhấn trên bản đồ du lịch của tỉnh và của đất nước.

II. TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ CÁC GIẢI PHÁP CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH, HUY ĐỘNG CÁC NUỒN LỰC CHO ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

1. Về cải cách hành chính

- Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tin học trong quản lý, điều hành và xử lý công việc, đặc biệt là trong giải quyết TTHC; yêu cầu 100% TTHC phải được xử lý trên phần mềm điện tử nhằm đảm bảo tính chính xác và rút ngắn tối đa thời gian giải quyết.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ động phối hợp với Trung tâm tin học và đơn vị liên quan cấp tỉnh để triển khai thực hiện hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4 trong giải quyết TTHC theo danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 5235/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh. Thực hiện liên thông giữa các cấp (tỉnh, huyện, xã) đối với các TTHC có yêu cầu liên thông, đảm bảo tối thiểu từ 30% TTHC có yêu cầu liên thông trở lên.

- Các phòng, ban, đơn vị và UBND cấp xã tiếp tục thực hiện tốt việc đơn giản hóa hồ sơ thủ tục hành chính, đặc biệt đối với thủ tục hành chính có liên quan đến đất đai, đầu tư xây dựng và hoạt động, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Thực hiện tốt công tác liên thông đối với thủ tục hành chính có yêu cầu liên thông.

2. Về rà soát quy hoạch và công khai quy hoạch

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan rà soát, công khai rộng rãi các quy hoạch, nhất là các quy hoạch thị trấn, các khu công nghiệp, đô thị. Hoàn thành Đồ án điều chỉnh quy hoạch mở rộng cụm công nghiệp Dân Lực - Dân Lý - Dân Quyền, báo cáo UBND huyện trong quý I; Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Gốm, Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng, mở rộng thị trấn Triệu Sơn đến năm 2030, báo cáo UBND huyện trong quý II; Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị Thiều, đô thị Sim, đô thị Đà, báo cáo UBND huyện trong quý IV; lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư mới kết hợp dịch vụ thương mại tổng hợp tại đô thị Nưa.

- Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng, các phòng, ban, đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thành Đề án thành lập thị trấn Nưa, báo cáo UBND huyện trong tháng 4/2019.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020); hoàn thành kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2020; rà soát, công khai rộng rãi các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có cơ hội đầu tư vào địa bàn.

3. Về phát triển đô thị

Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có liên quan tập trung hoàn thành Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng, mở rộng thị trấn Triệu Sơn đến năm 2030, với mục tiêu: Mở rộng thị trấn Triệu Sơn trên cơ sở sáp nhập toàn bộ các xã Minh Dân, Minh

Sơn, Minh Châu vào thị trấn Triệu Sơn, trình UBND tỉnh trong quý III, làm cơ sở trình HĐND tỉnh và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong quý IV năm 2019.

4. Về giải phóng mặt bằng

- Hội đồng GPMB huyện tham mưu xây dựng Kế hoạch GPMB chi tiết các dự án trên địa bàn huyện trong năm 2019, báo cáo Chủ tịch UBND huyện trước ngày 30/01/2019.

- Giao chỉ tiêu cụ thể về diện tích GPMB năm 2019 tại Phụ lục số 01a và 01b kèm theo Kế hoạch này. Trên cơ sở chỉ tiêu giao, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan khẩn trương tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện có văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn phối hợp tổ chức thực hiện tốt công tác GPMB các dự án triển khai trên địa bàn xong trước 10/02/2019.

5. Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp huy động vốn đầu tư phát triển

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tập trung đôn đốc tiến độ xây dựng mở rộng Nhà máy giày tại xã Thọ Dân, Nhà máy may Phú Anh tại xã Khuyến Nông, Siêu thị Lan Chi tại xã Minh Dân, Nhà máy nước Việt Thanh tại xã Tân Ninh; thay đổi công nghệ sản xuất tại Nhà máy Ferocrom Nam Việt.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế - Hạ tầng và Phòng Tài nguyên và Môi trường, khẩn trương xây dựng và trình UBND huyện phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất năm 2019 trước ngày 30/01/2019.

- UBND các xã, thị trấn, các đơn vị được giao làm bên mời thầu tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất ngay từ những tháng đầu năm.

- Các ngành, các cấp, các chủ đầu tư, tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, đảm bảo hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019. Tập trung giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đầu tư xây dựng, môi trường... đảm bảo nhanh chóng, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư và chủ đầu tư triển khai thực hiện và giải ngân các dự án. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, tham mưu có văn bản chỉ đạo công tác giám sát và đánh giá đầu tư trên địa bàn huyện, báo cáo Chủ tịch UBND huyện trước ngày 15/02/2019.

- Phòng Kinh tế Hạ tầng, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khảo sát, đề xuất danh mục dự án dự kiến khởi công chào mừng Đại hội đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; báo cáo UBND huyện trong quý II năm 2019.

III. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

1. Giao chỉ tiêu cụ thể thành lập mới doanh nghiệp năm 2019 cho các xã, thị trấn tại Phụ lục số 02 kèm theo Kế hoạch này.

Trên cơ sở chỉ tiêu được giao, UBND các thị xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp năm 2019; trong đó nêu rõ nhiệm vụ, trách

nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương, phân công cụ thể cho tập thể, cá nhân liên quan để tổ chức thực hiện.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, tiếp tục tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn, đào tạo khởi sự doanh nghiệp và bồi dưỡng doanh nhân năm 2019.

3. Chi cục Thuế huyện rà soát, đánh giá thực trạng hộ kinh doanh trên địa bàn huyện; phối hợp với các cấp chính quyền vận động, hỗ trợ, khuyến khích các hộ kinh doanh quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động chuyển đổi thành doanh nghiệp.

4. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp doanh nghiệp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện. Thực hiện nghiêm công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp và việc tiếp nhận, xử lý những kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Hiệp hội Doanh nghiệp huyện tăng cường công tác vận động doanh nghiệp, doanh nhân chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh; tập trung vận động các hộ sản xuất, kinh doanh cá thể có quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động thành lập doanh nghiệp; thường xuyên tập hợp các khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp để đề xuất với cơ quan có thẩm quyền kịp thời tháo gỡ, giải quyết.

6. Thủ trưởng các cơ phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục tổ chức tuyên truyền, quán triệt đến nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của việc phát triển doanh nghiệp; trong đó cần tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến đến các hộ gia đình, cá nhân về những rủi ro khi hoạt động kinh doanh cá thể và lợi ích khi thành lập doanh nghiệp nhằm khuyến khích các hộ kinh doanh cá thể chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

IV. TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Giao chỉ tiêu thu ngân sách cho các xã, thị trấn năm 2019 tại Phụ lục số 03 kèm theo Kế hoạch này. Trên cơ sở chỉ tiêu được giao, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cụ thể cho cá nhân, tập thể liên quan tổ chức thực hiện.

2. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phải tăng cường chỉ đạo hoạt động của Hội đồng tư vấn thuế cấp xã để đảm bảo thu đúng, thu đủ theo chỉ tiêu được giao.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi cục Thuế, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn chủ động phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2019 đảm bảo đúng tiến độ và hoàn thành kế hoạch đề ra.

V. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Về khoa học và công nghệ

Hội đồng khoa học công nghệ huyện và các đơn vị có liên quan, thực hiện tốt các giải pháp nâng cao năng lực ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ

thuật trong sản xuất và đời sống, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp, y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường. Tiếp tục tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt Hệ thống tiêu chuẩn chất lượng TCVN ISO 9001:2015 (theo Quyết định số 2419/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh) ở các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn.

2. Về giáo dục và đào tạo

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giữ vững thành tích giáo dục mũi nhọn. Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch, trong đó phải nêu rõ mục tiêu, giải pháp và giao chỉ tiêu cụ thể về giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn cho các trường để tổ chức thực hiện.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách xã hội hóa giáo dục gắn với tinh giản biên chế; rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên, khắc phục cơ bản tình trạng thừa, thiếu giáo viên; đẩy mạnh việc sáp nhập các trường học theo kế hoạch; phát huy tốt chính sách xã hội hóa giáo dục mầm non.

- UBND huyện đã giao chỉ tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2019 cho các trường học trên địa bàn huyện tại Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 02/01/2019. Trên cơ sở này, UBND các xã, thị trấn tập trung xây dựng kế hoạch, phân công cụ thể cho tập thể, cá nhân để tổ chức hoàn thành chỉ tiêu giao.

3. Về y tế

- Bệnh viện đa khoa huyện tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật công nghệ cao trong chẩn đoán và điều trị; chuẩn bị tốt các điều kiện để tiếp nhận, chuyển giao kỹ thuật điều trị chuyên sâu, nâng cao chất lượng, hiệu quả khám chữa bệnh cho nhân dân trong huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế gắn với xây dựng nông thôn mới; bố trí, sắp xếp cán bộ y tế cấp xã, phát huy vai trò cán bộ y tế thôn; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động y dược tư nhân. Tiếp tục huy động các nguồn lực để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho ngành y tế.

- Giao chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế cho các xã năm 2019 tại Phụ lục số 04 kèm theo Kế hoạch này. Trên cơ sở chỉ tiêu giao, UBND các xã xây dựng kế hoạch và giao nhiệm vụ cụ thể cho các tổ chức, cá nhân thực hiện.

4. Về văn hóa, thể thao

- Phát huy tốt phong trào văn nghệ, thể thao quần chúng; đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới; tham gia tích cực các hoạt động văn hóa, thể thao của tỉnh, đặc biệt trong dịp kỷ niệm 990 năm Danh xưng Thanh Hóa.

- Giao chỉ tiêu đăng ký phát động cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới tại Phụ lục số 05a kèm theo Kế hoạch này.

- Giao chỉ tiêu đăng ký xây dựng danh hiệu khu dân cư văn hóa (thôn, tổ dân phố) và công nhận khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa tại Phụ lục số 05b kèm theo Kế hoạch này.

Trên cơ sở chỉ tiêu được giao, các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm đối với tập thể và cá nhân liên quan để tổ chức thực hiện.

VI. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ MỤC TIÊU GIẢM NGHÈO, ĐÀO TẠO NGHỀ, GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM VÀ XUẤT KHẨU LAO ĐỘNG

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát, thu thập thông tin và cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều.

2. Các phòng, ban, đơn vị liên quan, tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản trên địa bàn theo lĩnh vực được phân công.

3. Giao chỉ tiêu giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động năm 2019 cho các xã, thị trấn tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của Chủ tịch UBND huyện.

Trên cơ sở chỉ tiêu được giao, yêu cầu UBND các xã, thị trấn, khẩn trương xây dựng Kế hoạch năm 2019, trong đó phải có kế hoạch giảm nghèo đến từng hộ đối với các hộ có nguyên nhân do hoàn cảnh khó khăn và kế hoạch đến nhóm hộ đối với các hộ khó khăn trong tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu ban hành văn bản trước 05/02/2019 để hướng dẫn UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch theo quy định.

VII. VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, XÂY DỰNG XÃ, THỊ TRẤN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KIỂU MẪU

1. Giao chỉ tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới cho các xã năm 2019 tại Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này

Trên cơ sở chỉ tiêu được giao, Phòng Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan Thường trực BCĐ xây dựng NTM huyện) xây dựng kế hoạch cụ thể, báo cáo UBND huyện trong tháng 01/2019.

2. Giao chỉ tiêu cụ thể về mục tiêu xây dựng các thôn, tổ dân phố, các cơ quan, đơn vị kiểu mẫu năm 2019 tại Phụ lục số 07 kèm theo Kế hoạch này.

- Phòng Nội vụ tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện có văn bản hướng dẫn trước ngày 10/02/2019 để các xã, thị trấn, các cơ quan đơn vị triển khai tổ chức thực hiện.

- UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cụ thể cho cho tập thể, cá nhân liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu giao.

VIII. TẬP TRUNG TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Về an toàn thực phẩm

- Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra, xử lý theo

thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp vi phạm các quy định về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm huyện tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân về an toàn thực phẩm. Phối hợp với Ban chỉ đạo tỉnh, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn quy trình kiểm tra, giám sát, xử lý các tình huống trong kiểm tra an toàn thực phẩm; tổ chức hội nghị phổ biến, giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành về an toàn thực phẩm, nghiệp vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cho cán bộ cơ sở và đơn vị có liên quan.

- Giao chỉ tiêu thực hiện các mô hình chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn năm 2019 cho các xã, thị trấn tại Phụ lục số 08 kèm theo Kế hoạch này. Trên cơ sở chỉ tiêu được giao, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ và trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan để tổ chức, thực hiện.

2. Về bảo vệ môi trường

- Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1988/2017/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Thanh Hóa. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các xã, thị trấn, báo cáo UBND huyện tại phiên họp thường kỳ của tháng cuối các quý trong năm 2019.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho Thị trấn và xã Hợp Thắng.

- Giao chỉ tiêu cụ thể cho các xã, thị trấn trong việc thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt năm 2019 tại Phụ lục số 09 kèm theo Kế hoạch này. Trên cơ sở này, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, phân công trách nhiệm cho tập thể, cá nhân để thực hiện.

IX. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY

a) Phòng Nội vụ và các phòng, ban, đơn vị có liên quan tiếp tục tham mưu cho UBND huyện thực hiện tốt kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của BCH Trung ương Đảng (khóa XII): số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Trong đó, năm 2019 tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan xây dựng Phương án hợp nhất Trạm Thú y, Trạm Bảo vệ thực vật và Trạm Khuyến nông cấp huyện thành Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, báo cáo UBND huyện trong quý I.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan xây dựng Phương án hợp nhất Trung tâm văn hóa - TDTT và Đài Truyền thanh huyện, báo cáo UBND huyện trong quý II.

b) Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tiếp tục xây dựng Kế hoạch sáp nhập các trường học trên địa bàn huyện năm 2019, báo cáo UBND huyện trong quý I.

c) Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tiếp tục tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện thực hiện tốt công tác luân chuyển cán bộ, công chức, đặc biệt đối với cán bộ, công chức ở các vị trí nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực.

X. ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

- Các lực lượng vũ trang tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; thực hiện tốt kế hoạch tuyển quân, diễn tập khu vực phòng thủ; tăng cường đảm bảo an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo; chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm hoạt động có tổ chức, tín dụng đen; chủ động xây dựng kế hoạch đấu tranh phòng chống hoạt động tôn giáo trái phép, buôn bán ma túy; quản lý tốt lao động nước ngoài trên địa bàn và lao động xuất cảnh trái phép ra nước ngoài. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng chống cháy nổ, nhất là các khu vực, địa bàn có nguy cơ cao.

- Ban chỉ đạo An toàn giao thông huyện, Công an huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan, thực hiện tốt các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh các vi phạm lấn chiếm lòng lề đường, giải quyết triệt để tình trạng xe chở vượt tải trọng quy định, tạo chuyển biến tích cực về trật tự an toàn giao thông.

- Giao chỉ tiêu cụ thể cho từng xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật năm 2019 tại Phụ lục số 10 kèm theo Kế hoạch này. Trên cơ sở này, UBND các xã, thị trấn chỉ đạo Công an xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, phân công cụ thể để hoàn thành chỉ tiêu được giao.

XI. NÂNG CAO HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước

- Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 12525/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND huyện về việc ban hành Quy định về đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn cho phù hợp với thực tế chỉ đạo, điều hành; báo cáo UBND huyện trong tháng 8/2019.

- Tiếp tục thực hiên nghiêm Quy chế làm việc của UBND huyện; đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc, UBND các xã, thị trấn; đổi mới tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức.

2. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính

- Văn phòng HĐND và UBND huyện, các phòng, ban, đơn vị liên quan

tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn theo chỉ đạo của tỉnh, của huyện, nhất là việc thực hiện chương trình công tác năm 2019 của UBND huyện; xử lý nghiêm những cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện chậm trễ, chất lượng thấp và sai quy định gắn với việc xử lý người đứng đầu.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa đúng quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và công dân.

- Ban tiếp công dân, Thanh tra huyện tăng cường thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, trong đó tập trung thanh tra về trách nhiệm của người đứng đầu, về lĩnh vực đất đai, xây dựng cơ bản, việc hỗ trợ nhà ở cho người có công với cánh mạng có nhà ở khó khăn theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng.

- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm hành chính theo thẩm quyền, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

- Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra công vụ đối với các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn, báo cáo Chủ tịch UBND huyện trong tháng 02/2019.

3. Tổ chức triển khai thực hiện

3.1. Trưởng các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, xây dựng kế hoạch hành động của đơn vị mình, cụ thể hóa các nội dung được giao trong Kế hoạch này, tập trung chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ và thời gian quy định.

3.2. Về phân công phòng, ban, đơn vị theo dõi, tổng hợp, báo cáo các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, theo dõi và báo cáo tình hình thực hiện các nội dung về quản lý thu - chi ngân sách, huy động vốn đầu tư phát triển và phát triển doanh nghiệp.

- Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì, theo dõi và báo cáo về lĩnh vực phát triển sản xuất nông nghiệp; chuyển đổi diện tích đất trồng lúa; xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, theo dõi và báo cáo tình hình về công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giải phóng mặt bằng; việc thu gom và xử lý rác thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, theo dõi và báo cáo về tình hình phát triển đô thị; quy hoạch các khu đô thị, cụm công nghiệp; kiên cố hóa đường giao thông nông thôn và chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn; theo dõi, tổng hợp những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp và tiếp doanh nghiệp định kỳ.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, theo dõi và báo cáo tình

hình thực hiện công tác giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

- Phòng Y tế chủ trì, theo dõi và báo cáo về công tác xây dựng xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế, hoạt động y dược tư nhân và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Phòng Nội vụ chủ trì, theo dõi và báo cáo tình hình thực hiện về lĩnh vực cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy; xây dựng các thôn, tổ dân phố, các cơ quan, đơn vị kiểu mẫu; kiểm tra công vụ; kỉ cương, kỉ luật hành chính.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì theo dõi và cáo tình hình thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, xây dựng trường chuẩn quốc gia, sáp nhập các trường học trên địa bàn.

- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, theo dõi và báo cáo tình hình thực hiện mục tiêu đăng ký phát động cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; chỉ tiêu đăng ký xây dựng danh hiệu khu dân cư văn hóa (thôn, tổ dân phố) và công nhận khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa; về phát triển du lịch.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, theo dõi và báo cáo việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa.

- Thanh tra huyện chủ trì, theo dõi và báo cáo tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác tiếp dân và phòng chống tham nhũng.

- Công an huyện chủ trì, theo dõi và báo cáo tình hình thực hiện chỉ tiêu xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự; an toàn giao thông.

- Các phòng, ban, đơn vị cấp huyện có trách nhiệm chủ trì, theo dõi và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao.

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn phải chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực của mình; thường xuyên nắm chắc tình hình thực hiện các chỉ tiêu được giao, chủ động đề xuất UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện để có giải pháp thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu BCH Đảng bộ huyện, HĐND huyện đã quyết nghị. Ngành nào, địa phương nào không hoàn thành chỉ tiêu được giao, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đó phải chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.

3.3. Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan triển khai tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đảm bảo tiến độ và chất lượng; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND huyện./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Quang Hùng

Phụ lục số 01a:

CHỈ TIÊU GPMB CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN NĂM 2018 VÀ CÁC NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	Tên dự án	Tên Chủ đầu tư	Địa điểm (xã, thị trấn)	Diện tích dự án (ha)	Diện tích còn lại (ha)	Diện tích cần GPMB năm 2019 (ha)	Ghi chú
A	**CÁC DỰ ÁN NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT**			**44,5**	**44,5**	**44,5**	
I	**Dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương và tỉnh**			**44,5**	**44,5**	**44,5**	
1	Đường trung tâm TP Thanh Hóa nối với đường giao thông từ Cảng HK Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn	Sở GTVT	Đồng Tiến, Đồng Thắng, Đồng Lợi	15,0	15,0	15,0	
2	Đường bộ cao tốc Bắc Nam	Ban QLDA 1 - Bộ GTVT	Đồng Tiến, Đồng Thắng	29,5	29,5	29,5	
II	**Dự án sử dụng vốn ngân sách huyện và xã**						
III	**Dự án sử dụng vốn khác còn lại**						
B	**CÁC DỰ ÁN NHÀ ĐẦU TƯ TỰ THỎA THUẬN**						
Tổng				**44,5**	**44,5**	**44,5**	

Phụ lục số 01b:

CHỈ TIÊU GPMB CÁC DỰ ÁN THEO KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	Tên dự án	Tên Chủ đầu tư	Địa điểm (xã, thị trấn)	Diện tích dự án (ha)	Diện tích cần GPMB năm 2019 (ha)	Ghi chú
A	**CÁC DỰ ÁN NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT**			**328,16**	**328,16**	
I	**Dự án sử dụng vốn ngân sách Trung ương và tỉnh**					
II	**Dự án sử dụng vốn ngân sách huyện, ngân sách xã**			**328,16**	**328,16**	
1	Dự án Khu dân cư (72 dự án)	UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	62,57	62,57	
2	Trụ sở cơ quan (06 dự án)	UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	2,03	2,03	
3	Cơ sở thể thao (10 dự án)	UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	3,89	3,89	
4	Nhà văn hóa thôn (10 dự án)	UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	1,8	1,8	
5	Dự án giao thông (11 dự án)			54,8	54,8	
6	Công trình năng lượng (02 dự án)		Minh Dân, Vân Sơn, Thái Hòa, An Nông	0,11	0,11	
7	Nghĩa trang, nghĩa địa (02 dự án)	Dân Lý	Dân Lý	0,7	0,7	
8	Trường bắn tổng hợp	Bộ CHQS tỉnh	xã Vân Sơn, Thái Hòa	200	200	
9	Công trình xây dựng hệ thống cấp thoát nước phục vụ GPMB khu Đô Thị Sao Mai	Tập đoàn Sao Mai	Thọ Dân	0,2	0,2	
10	Chợ Dân Lực	UBND xã Dân Lực	Dân Lực	2,06	2,06	

III	**Dự án sử dụng vốn còn lại**					
B	**CÁC DỰ ÁN NHÀ ĐẦU TƯ TỰ THỎA THUẬN**			**6,93**	**6,93**	
1	Cơ sở sản xuất kinh doanh công ty TNHH sản xuất và xuất nhập khẩu An Dương		Thọ Vực	0,32	0,32	
2	Khu sản xuất và trưng bày sản phẩm của công ty Trung Quân		Thọ Vực	1,5	1,5	
3	Cơ sở sản xuất gạch không nung và các sản phẩm đồ gỗ nội thất văn phòng Công ty cổ phần xây dựng - thương mại Dũng Tiến		Hợp Thành	1,5	1,5	
4	Khu trưng bày và giới thiệu nông lâm sản Nhất Duy		Triệu Thành	2,62	2,62	
5	Khu trang trại TH Mai Văn Vinh		Minh Sơn	0,99	0,99	
Tổng				**335,09**	**335,09**	

Phụ lục số 02:

GIAO CHỈ TIÊU THÀNH LẬP MỚI DOANH NGHIỆP NĂM 2019 CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	Xã, thị trấn	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1	Thị Trấn	9	
2	Tân Ninh	4	
3	Đồng Tiến	3	
4	Đồng Lợi	2	
5	Đồng Thắng	3	
6	Khuyến Nông	2	
7	Tiến Nông	1	
8	Nông Trường	2	
9	Dân Lý	4	
10	Minh Châu	2	
11	Minh Dân	2	
12	Thái Hòa	2	
13	An Nông	2	
14	Vân Sơn	2	
15	Dân Lực	4	
16	Dân Quyền	2	
17	Thọ Vực	3	
18	Thọ Phú	2	
19	Xuân Lộc	1	
20	Xuân Thịnh	1	
21	Thọ Ngọc	1	
22	Thọ Thế	2	
23	Thọ Cường	1	
24	Thọ Sơn	3	
25	Thọ Bình	2	
26	Bình Sơn	1	
27	Thọ Tiến	1	
28	Hợp Tiến	2	
29	Hợp Thành	3	
30	Hợp Thắng	2	
31	Hợp Lý	1	
32	Xuân Thọ	2	
33	Thọ Tân	1	
34	Minh Sơn	2	
35	Thọ Dân	2	
36	Triệu Thành	1	
Tổng cộng		**80**	

Phụ lục số 03:

GIAO CHỈ TIÊU THU NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA BÀN CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu giao thu 2019	Ghi chú
1	Hợp Thắng	1.912.980	
2	Hợp Tiến	139.840	
3	Hợp Lý	1.186.900	
4	Minh Sơn	1.305.100	
5	Minh Châu	1.947.360	
6	Minh Dân	5.949.500	
7	Dân Lý	5.752.800	
8	Dân Lực	2.370.600	
9	Tiến Nông	896.300	
10	Văn Sơn	1.704.600	
11	Hợp Thành	2.902.800	
12	K. Nông	3.107.220	
13	Thái Hoà	829.100	
14	Đồng Thắng	1.460.800	
15	Đồng Tiến	1.926.700	
16	Đồng Lợi	1.956.340	
17	Tân Ninh	6.061.800	
18	Nông Trường	1.745.200	
19	Dân quyền	2.381.620	
20	An Nông	7.634.700	
21	Xuân Thịnh	826.300	
22	Thọ Vực	1.741.910	
23	Thọ Cường	1.438.300	
24	Thọ Tân	850.240	
25	Thọ Thế	2.227.300	
26	Thọ Dân	561.000	
27	Thọ Phú	1.853.900	
28	Thọ Tiến	671.600	
29	Thọ Sơn	359.100	
30	Thọ Bình	145.000	
31	Xuân Thọ	1.255.400	
32	Xuân Lộc	1.088.280	
33	Thọ Ngọc	1.299.000	

34	Triệu Thành	1.376.800	
35	Thị Trấn	15.497.120	
36	Bình Sơn	72.800	
Tổng cộng		**84.436.310**	

Phụ lục số 04:

GIAO CHỈ TIÊU XÃ ĐẠT BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ Y TẾ NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	TÊN XÃ	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	GHI CHÚ
1	Thọ Cường	Tháng 5	
2	Thọ Tiến	Tháng 10	
3	Xuân Thịnh	Tháng 10	
4	Xuân Lộc	Tháng 10	
Tổng	**04 xã**		

Phụ lục 05a:

GIAO CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ PHÁT ĐỘNG XÂY DỰNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VĂN HÓA; XÃ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	Đơn vị (xã)	Thời gian phát động	Số cơ quan, đơn vị, trường học văn hóa (đơn vị)	Ghi chú
1	Hợp Thành	Quý I/2019	0	
2	Thọ Dân	Quý I/2019	0	
3	Nông Trường	Quý I/2019	1	
4	Xuân Thịnh	Quý II/2019	2	
5	Hợp Lý	Quý II/2019	2	
6	Thọ Tân	Quý II/2019	0	
7	Thọ Sơn	Quý II/2019	0	
8	Hợp Tiến	Quý II/2019	0	
9	Thọ Tiến	Quý II/2019	0	
10	Xuân Lộc	Quý II/2019	0	
11	Tiến Nông	Quý II/2019	2	
12	Hợp Thắng	Quý II/2019	2	
Tổng	**12 xã**		**09**	

Phụ lục 05b:

GIAO CHỈ TIÊU ĐĂNG KÝ XÂY DỰNG DANH HIỆU KHU DÂN CƯ VĂN HÓA (THÔN, TỔ DÂN PHỐ) VÀ CÔNG NHẬN KHU DÂN CƯ VĂN HÓA; GIA ĐÌNH VĂN HÓA THEO NGHỊ ĐỊNH 122/2018/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

STT	Địa phương	Khu dân cư văn hóa (Theo tỷ lệ phần trăm/tổng số thôn, bản, tổ dân phố)				Gia đình văn hóa		Ghi chú
		Đăng ký xây dựng danh hiệu		Công nhận danh hiệu		Đăng ký xây dựng danh hiệu	Công nhận danh hiệu	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%)	Tỷ lệ (%)	
1	Thị trấn	6	100	6	100	90	85	
2	Thọ Tân	6	100	6	100	85	75	
3	Minh Châu	4	100	4	100	85	75	
4	Dân Lý	8	100	8	100	85	75	
5	Thọ Dân	7	100	7	100	85	75	
6	Bình Sơn	4	80	4	80	70	65	
7	Vân Sơn	8	100	8	100	85	80	
8	Xuân Thịnh	3	75	3	75	80	70	
9	Minh Sơn	7	100	7	100	85	80	
10	Thọ Phú	6	100	6	100	85	80	

11	Hợp Thắng	7	100	7	100	85	80	
12	Hợp Thành	7	100	7	100	80	70	
13	Thái Hòa	10	100	10	100	85	80	
14	Thọ Ngọc	9	100	9	100	85	80	
15	Hợp Lý	5	83	5	83	80	70	
16	Thọ Vực	7	100	7	100	90	85	
17	Đồng Tiến	10	100	10	100	85	80	
18	Nông Trường	5	100	5	100	80	70	
19	Thọ Bình	10	71	10	71	70	60	
20	Thọ Tiến	5	83	5	83	80	70	
21	Hợp Tiến	5	100	5	100	80	70	
22	Đồng Lợi	6	100	6	100	85	80	
23	Thọ Sơn	6	75	6	75	75	65	
24	Đồng Thắng	5	100	5	100	85	80	
25	Tân Ninh	11	100	11	100	85	80	
26	Dân Lực	8	100	8	100	85	80	
27	Triệu Thành	8	80	8	60	75	65	
28	Dân Quyền	10	100	10	100	85	80	
29	Thọ Thế	6	100	6	100	85	80	

30	Xuân Lộc	4	100	4	100	85	75	
31	An Nông	7	100	7	100	85	80	
32	Tiến Nông	5	71	5	71	80	75	
33	Khuyến Nông	9	100	9	100	85	80	
34	Minh Dân	4	100	4	100	90	85	
35	Xuân Thọ	5	100	5	100	85	80	
36	Thọ Cường	7	100	7	100	85	75	
Tổng		**240/254**	**94,5**	**240/254**	**94,5**	**83**	**76**	

Phụ lục số 06:

GIAO CHỈ TIÊU SỐ XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NĂM 2019 CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	Tên xã	Ghi chú
1	Khuyến Nông	Đã giao năm 2018, chưa hoàn thành
2	Dân Quyền	Đã giao năm 2018, chưa hoàn thành
3	Minh Châu	Đã giao năm 2018, chưa hoàn thành
4	Thọ Cường	Đã giao năm 2018, chưa hoàn thành
5	Dân Lực	Đã giao năm 2018, chưa hoàn thành
6	An Nông	Giao năm 2019
7	Thọ Dân	Giao năm 2019
8	Nông Trường	Giao năm 2019
9	Hợp Thành	Giao năm 2019
Tổng	**09 xã**	

Phụ lục số 7:

GIAO CHỈ TIÊU CÁC THÔN, TỔ DÂN PHỐ, CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KIỂU MẪU NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	ĐƠN VỊ	Số thôn hiện tại	Xã đạt NTM	Tổng số cơ quan đơn vị có công đoàn cơ sở	Số lượng các thôn, các đơn vị đạt kiểu mẫu 2019 (huyện công nhận)
1	Minh Dân	4	2012		3
2	Vân Sơn	8	2014		4
3	Minh Sơn	7	2014		3
4	Đồng Tiến	10	2015		5
5	Đồng Thắng	5	2015		3
6	Xuân Thọ	5	2017		3
7	Thọ Vực	7	2016		4
8	Thọ Ngọc	9	2016		3
9	Thái Hòa	10	2016		5
10	Thọ Phú	6	2016		3
11	Đồng Lợi	6	2017		3
12	Thọ Thế	6	2018		3
13	Tân Ninh	11	2018		4
14	Dân Lý	8	2018		4
15	Khuyến Nông	9	2019		3
16	Dân Lực	8	2019		3
17	An Nông	7	2019		2
18	Minh Châu	4	2019		2
19	Dân Quyền	10	2019		3
20	Hợp Thành	7	2019		2
21	Nông Trường	5	2019		2
22	Thọ Cường	7	2019		2
23	Thọ Dân	7	2019		2
24	Tiến Nông	7			1
25	Thọ Tiến	6			1
26	Xuân Lộc	4			1
27	Hợp Lý	6			1

28	Hợp Thắng	7			1
29	Hợp Tiến	5			1
30	Xuân Thịnh	4			1
31	Thọ Tân	6			1
32	Bình Sơn	5			0
33	Triệu Thành	10			1
34	Thọ Sơn	8			1
35	Thọ Bình	14			1
36	Thị Trấn	6			3
Tổng		**254**			**85**
II	**Khối cơ quan do tỉnh công nhận**				
1	Cơ quan Huyện ủy			1	0
2	Ngành Dân			1	0
3	Cơ quan UBND huyện			1	0
4	Khối Trường học			105	12
Tổng				**108**	**12**

Phụ lục số 08:
GIAO NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC MÔ HÌNH CHUỖI CUNG ỨNG THỰC PHẨM AN TOÀN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	Tên đơn vị	Chỉ tiêu xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn				Chỉ tiêu thực phẩm tiêu dùng chủ yếu thông qua chuỗi(ĐVT: tấn)				Chỉ tiêu xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm An toàn thực phẩm	Chỉ tiêu xây dựng chợ kinh doanh thực phẩm	Chỉ tiêu cửa hàng kinh doanh thực phẩm an toàn	Chỉ tiêu bếp ăn tập thể bảo đảm an toàn thực phẩm		Chỉ tiêu xây dựng xã,thị trấn an toàn thực phẩm
		Lúa gạo	Rau, quả	Thịt gia súc, gia cầm	Thủy sản	Gạo	Rau, quả	Thịt gia súc gia cầm	Thủy sản tôm cá				Cấp huyện xã Công nhận	Sở Y tế Công nhận	
Tổng Cộng		**10**	**8**	**8**	**4**	**6.000**	**3.000**	**1.500**	**1.150**	**120**	**5**	**5**	**3**	**10**	**20**
1	Thị Trấn		1	1	1		150	100	200	3	x		1	1	x
2	Xã Dân Lực	1				600				3				1	x
3	Xã Thọ Tân									2				1	
4	Xã Thọ Thế	1				600						x		1	x
5	Xã Thọ Phú	1	1			600	150			2				1	x
6	Xã Thọ Vực	1				600				1	x				x
7	Xã Xuân Lộc									6					
8	Xã Xuân Thịnh									6					
9	Xã Xuân Thọ				1				400	2		x			x
10	Xã Thọ Dân			1				300		4			1	1	
11	Xã Thọ Cường	1		1		600		100		4					x
12	Xã Thọ Ngọc				1				400	3	x			1	x
13	Xã Thọ Sơn									7					
14	Xã Thọ Bình									8					
15	Xã Bình Sơn													1	

16	Xã Thọ Tiến				1				150	3					
17	Xã Hợp Thành			1				100		13				1	
18	Xã Hợp Thắng									4				1	
19	Xã Hợp Lý		1				200			2					
20	Xã Triệu Thành									5					
21	Xã Hợp Tiến									1					
22	Xã Đồng Tiến			1				100		8	x				x
23	Xã Đồng Thắng									2		X			x
24	Xã Đồng Lợi		1				100			1		x			x
25	Xã Khuyến nông	1	1			600	600			3					x
26	Xã Tiến Nông		1				600								
27	Xã Tân Ninh									3	x				x
28	Xã Thái Hòa	1		1		600		350		1		x			x
29	Xã Nông Trường									5					
30	Xã Vân Sơn														x
31	Xã An Nông	1				600				3					
32	Xã Minh Châu		1				600			2					x
33	Xã Minh Sơn									5					x
34	Xã Minh Dân												1		x
35	Xã Dân Lý	1	1	1		600	600	100		4					x
36	Xã Dân Quyền	1		1		600		350		6					x

Phụ lục số 09:
GIAO CHỈ TIÊU CỤ THỂ CHO CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG VIỆC THU GOM, XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	UBND các xã, thị trấn	Kế hoạch năm 2019
1	Thị trấn Triệu Sơn, xã Hợp Thắng	100%
2	Dân Lực, Thái Hòa, Tân Ninh, Thọ Phú, Thọ Vực, Thọ Thế, Minh Dân, Dân Lý, Dân Quyền, Minh Châu, Vân Sơn, An Nông, Minh Sơn, Thọ Ngọc, Đồng Tiến, Đồng Thắng, Đồng Lợi, Thọ Cường, Xuân Thọ, Khuyến Nông	90%
3	Thọ Dân, Thọ Tân, Hợp Tiến, Hợp Lý, Thọ Tiến, Hợp Thành, Nông Trường, Xuân Lộc, Xuân Thịnh, Tiến Nông	85%
4	Triệu Thành, Thọ Bình, Bình Sơn, Thọ Sơn	65%

Phụ lục số 10:

GIAO CHỈ TIÊU TỶ LỆ XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT TIÊU CHUẨN AN TOÀN VỀ AN NINH TRẬT TỰ NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019)

TT	Đơn vị	Ghi chú
1	Đồng tiến	
2	Đồng Thắng	
3	Đồng Lợi	
4	Tân Ninh	
5	Thái Hòa	
6	Vân Sơn	
7	Minh Dân	
8	Minh Sơn	
9	Dân Lý	
10	Thọ Thế	
11	Thọ Vực	
12	Thọ Ngọc	
13	Xuân Thọ	
14	Khuyến Nông	
15	Minh Châu	
16	Dân Lực	
17	Dân Quyền	
18	Thọ Cường	
19	Bình Sơn	
20	Thọ Tân	
21	Triệu Thành	
22	Hợp Lý	
23	Hợp Thắng	
24	Tiến Nông	
25	Thị Trấn	
Tổng	**25 đơn vị**	